TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày 25-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thủy

2. Ông Nguyễn Ngọc Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn B, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1987, tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Hà Văn N, sinh năm 1954 (là người có công với Cách mạng, được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì) và bà Lương Thị B, sinh năm 1951; Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm; có vợ là Nguyễn Thị H; có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013; Nhân thân: Ngày 20-8-2015, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản (nộp phạt xong ngày 07-10-2015); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24-4-2021, đến ngày 27-4-2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

1. Anh Phạm Thanh M, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn T, xã T1, huyện Hưng hà, tỉnh Thái Bình(vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Tuấn P, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 24-4-2021, tại khu vực đền Trần thuộc thôn Tam Đường, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; tổ công tác Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Hà Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, B đã thả 01gói giấy màu trắng, có chữ màu đen xuống đường ngay cạnh chỗ B đang đứng, tổ công tác yêu cầu B nhặt lên, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. B khai nhận đó là ma túy, loại Hêrôin B mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực chợ thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong 01 gói ma túy trên trước sự chứng kiến của anh Phạm Thanh M và anh Nguyễn Tuấn P. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà không thu giữ tài sản, đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 135/KLGĐMT- PC09 ngày 26-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có khối lượng 0,1185 gam. Heroine *STT:09, Danh mục I, Nghị định73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSHH ngày 04-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Hà Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hà Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đại diện Viện kiểm sát khẳng định quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn B từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24-4-2021; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều

106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Hà Văn B là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 135/KLGĐMT- PC09 ngày 26-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Hà Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng M B các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 24-4-2021; Bản kết luận giám định số 135/KLGĐMT- PC09 ngày 26-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng anh Phạm Thanh M và anh Nguyễn Tuấn P cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 ngày 24-4-2021, tại khu vực đền Trần thuộc thôn T, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo Hà Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1185 gam ma túy, loại Hêrôin, mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn B đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý",

tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định như sau:

<u>Điều 249</u>: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Hà Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo Hà Văn B thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có bố là ông Hà Văn N là người có công với Cách mạng, được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy: Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do mắc nghiện ma túy bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma tuý để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc 0,1185 gam ma túy loại, Hêrôin, bị cáo Hà Văn B khai nhận: Bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ,tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở khu vực chợ thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh, ngoài lời khai của B không có tài liệu nào khác, không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo B nên không có căn cứ để xử lý xử lý trong vụ án này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ, quản lý của bị cáo Hà Văn B, sau khi giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 135/KLGĐMT- PC09 ngày 26-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Hà Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24-4-2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ gồm: 0,0713gam (Không phẩy không nghìn bảy trăm mười ba gam) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của Hà Văn B trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 135/KLGĐMT- PC09 ngày 26-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05-8-2021giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Văn B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Văn B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy